TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHĨA ĐÀN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **50** /2023/HNGĐ-ST
Ngày: 30/8/2023
V/v "Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Quang Hòa và Ông Nguyễn Quốc Tú

- Thư ký phiên tòa: *Bà Võ Thùy Trang*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn *tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên*

Trong ngày 30 tháng 8 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn xét xử sơ thẩm công khai sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 173/2023/TLST - HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2023 về yêu cầu " Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2023 và quyết định hoãn phiên toà số 46/QĐHPT- HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn**:** Chị Trịnh Thị H - sinh năm 1987

Địa chỉ: xóm 8 - xã D - huyện D - tỉnh Nghệ An (Có mặt)

2. Bị đơn: Anh Dương Mạnh H - sinh năm 1979

Địa chỉ: xóm L - xã Nghĩa T- huyện Nghĩa Đàn- tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Trịnh Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Chị Trịnh Thị H và anh Dương Mạnh H kết hôn với nhau vào ngày 12 tháng 01 năm 2011 tại Ủy ban nhân dân xã N (nay là xã T) - huyện Nghĩa Đàn - tỉnh Nghệ An. Hôn nhân được xác lập trên cơ sở tự nguyện và hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc với nhau một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, không hiểu và không tôn trọng nhau, anh H không có trách nhiệm với gia đình, đã sống ly thân

nhau từ năm 2016 đến nay, không còn tình cảm và không quan tâm đến nhau nữa nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Dương Mạnh H.

Về con chung: Chị Trịnh Thị H và anh Dương Mạnh H có hai con chung là Dương Bảo N, sinh ngày 01 tháng 02 năm 2012 và Dương Hoàng Y, sinh ngày 25 tháng 11 năm 2016. Ly hôn chị H có nguyện vọng được nuôi hai con chung vì từ khi anh chị ly thân đến nay, chị là người trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc con chung. Chị không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Trịnh Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn là anh Dương Mạnh H:

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thông báo cho anh H biết đồng thời tống đạt, niêm yết các tài liệu, giấy triệu tập hợp lệ nhưng anh H vẫn không có mặt để giải quyết vụ án. Tòa án đã tiến xác minh và hành niêm yết các tài liệu, chứng cứ tại địa phương nơi anh H cư trú theo đúng quy định tại điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Tòa án đã thu thập chứng cứ đúng theo quy định của pháp luật.

- Về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tòa án: Hội đồng xét xử đã tuân theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án; Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định tại điều 51, điều 236, điều 237 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc chấp hành pháp luật của đương sự: Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật

- Về quan điểm giải quyết vụ án đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trịnh Thị H là cho ly hôn với anh Dương Mạnh H; Việc nuôi con: đề nghị hội đồng xét xử giao con chung là Dương Bảo N, sinh ngày 01 tháng 02 năm 2012 và Dương Hoàng Y, sinh ngày 25 tháng 11 năm 2016 cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành; Về án phí: Nguyên đơn chị Trịnh Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- *Về thẩm quyền giải quyết vụ án*: Nguyên đơn chị Trịnh Thị H có nơi cư trú tại xóm 8 - xã D - huyện D - tỉnh Nghệ An yêu cầu ly hôn với anh Dương Mạnh H là bị đơn có nơi cư trú tại xóm L - xã N - huyện Nghĩa Đàn - tỉnh Nghệ An do đó thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn theo quy định tại khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự;

- *Về việc xét xử vắng mặt của bị đơn*: Bị đơn anh Dương Mạnh H có hộ khẩu thường trú tại xóm L- xã N - huyện Nghĩa Đàn - tỉnh Nghệ An, quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thông báo cho anh H biết đồng thời tống đạt các tài liệu, giấy triệu tập hợp lệ, quá trình xác minh thì được biết sau khi nhận giấy báo của Toà án, chính quyền địa phương phối hợp với gia đình báo cho anh H biết thời gian, địa điểm đến Toà án để giải quyết vụ án nhưng anh H không đến và không có ý kiến gì. Toà án đã tiến hành xác minh và niêm yết các tài liệu, giấy triệu tập và các chứng cứ tại địa phương nơi anh H cư trú theo đúng quy định tại điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trịnh Thị H và anh Dương Mạnh H kết hôn với nhau vào ngày 12 tháng 01 năm 2011 tại Ủy ban nhân dân xã N (nay là xã T) - huyện Nghĩa Đàn- tỉnh Nghệ An. Hôn nhân được xác lập trên cơ sở tự nguyện và hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc với nhau một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, không hiểu và không tôn trọng nhau, đã sống ly thân nhau từ năm 2016 đến nay, không còn tình cảm và không quan tâm đến nhau nữa. Xét thấy tình cảm giữa chị H và anh H không còn, mâu thuẫn đã trở nên trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Trịnh Thị H.

2.2. Về con chung: Chị Trịnh Thị H và anh Dương Mạnh H có hai con chung là Dương Bảo N, sinh ngày 01 tháng 02 năm 2012 và Dương Hoàng Y, sinh ngày 25 tháng 11 năm 2016. Quá trình chị H và anh H sống ly thân thì chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc hai con chung nên chị H có nguyện vọng được tiếp tục nuôi con, cháu N có nguyện vọng được ở với mẹ, anh H hiện nay không có mặt tại địa phương và quá trình giải quyết vụ án không có nguyện vọng về việc nuôi con nên để đảm bảo quyền lợi cho con chung, Hội đồng xét xử thấy rằng cần giao hai con chung cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các con chung trưởng thành là phù hợp.

2.3. Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H do chị H không yêu cầu.

2.4. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Trịnh Thị H không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[3]. Về án phí: Nguyên đơn chị Trịnh Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39; điểm b khoản 2 điều 227, điểm b khoản 1 điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 điều 51; khoản 1 điều 56; điều 58; điều 81; 82; 83; 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trịnh Thị H.

1.Về hôn nhân: Cho chị Trịnh Thị H ly hôn với anh Dương Mạnh H.

2.Việc nuôi con: Giao con chung là Dương Bảo N, sinh ngày 01 tháng 02 năm 2012 và Dương Hoàng Y, sinh ngày 25 tháng 11 năm 2016 cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H do chị H không yêu cầu.

Anh H có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con chung khi có căn cứ hoặc có lý do chính đáng theo quy định của pháp luật thì có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng, mức cấp dưỡng nuôi con.

3.Về án phí: Căn cứ vào khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án chị Trịnh Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng đã nộp tại biên lai thu tiền số 0004050 ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn.

4.Nguyên đơn chị Trịnh Thị H có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn anh Dương Mạnh H có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND h. Nghĩa Đàn
- Chi cục THADS h. Nghĩa Đàn
- TAND tỉnh Nghệ An
- UBND xã N- h. Nghĩa Đàn.
- Lưu hồ sơ vụ án

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hương